

ĐỀ ÔN TRẠNG NGUYÊN TIẾNG VIỆT CẤP QUẬN

Bài 1: Mèo con nhanh nhẹn

Em hãy giúp bạn mèo ghép 2 ô đã cho để tạo thành cặp tương ứng.



① ngăn nắp	② bừa bộn	③ tu bổ	④ khán giả	⑤ sửa chữa
⑥ dũng cảm	⑦ người nghe	⑧ độc giả	⑨ người xem	⑩ lưu tâm
⑪ gan dạ	⑫ để ý	⑬ cổ vũ	⑭ láng giềng	⑮ gọn gàng
⑯ động viên	⑰ thính giả	⑱ hàng xóm	⑲ người đọc	⑳ lộn xộn

1	và		;	2	và		;	3	và		;	4	và		;	6	và	
7	và		;	8	và		;	10	và		;	13	và		;	14	và	



Bài 2: Hổ con thiên tài

Em hãy giúp bạn hổ sắp xếp lại trật tự các từ ngữ để tạo thành câu.

nặng. cá kéo Ta tay xoắn chùm

ui v iề m n

mưa đồ nay Sáng trời rào

bay Năng trái chín trong hương. ngào ngọt

Mẹ con. là tháng ngày của đất nước

ra Người bùng áp chợ tung Tết. các



làm gói gày nhô nhấp Vai mẹ



đưa lời. và nôi tim hát thành Lưng



nh i ục ch ph



học hậu Tiên lễ, học văn



Bài 3: Trắc nghiệm:

Câu 1. Giải câu đố sau:

*Em là chim đẹp trong rừng
Nặng vào phép toán không ngừng tăng lên.
Từ giữ nguyên là từ gì?*

- A. hạc
- B. yến

- C. công
- D. sáo

Câu 2. Vị ngữ trong câu "Những thửa ruộng cây sớm cây muộn đã xanh kịp nhau để cùng vào mùa thu." là gì?

- A. để cùng vào mùa thu
- B. đã xanh kịp nhau để cùng vào mùa thu
- C. cây muộn đã xanh kịp nhau để cùng vào mùa thu
- D. cây sớm cây muộn đã xanh kịp nhau để cùng vào mùa thu

Câu 3. Đoạn văn sau đây có bao nhiêu lỗi sai chính tả?

Bản dao hưởng mùa thu cất lên. Những chiếc lá vàng rơi trong nắng, lung linh kì ảo. Lá vàng phủ kín hai bờ, tiếng gió sào xạc nói với lá. Hương mùa thu nhẹ thoảng, những con bướm vàng bay rồi mất. Dại điệu chữ tình trong sáng quán suyến từ đầu đến cuối phần biểu diễn của đế mền.

A. 3

B. 4

C. 5

D. 6

Câu 4. Khổ thơ sau sử dụng biện pháp nghệ thuật nào?

*Sương trắng rõ dầu cành như giọt sữa
Tia nắng tia nháy hoài trong ruộng lúa
Núi uốn mình trong chiếc áo the xanh
Đôi thoa son nằm dưới ánh bình minh.*

(Đoàn Văn Cừ)

- A. nhân hóa và điệp từ
- B. so sánh và điệp từ

- C. so sánh và nhân hóa
- D. nhân hóa và đảo ngữ

Câu 5. Dòng nào sau đây không có lỗi sai chính tả?

- A. súc tích, chuân truyền, soi xét, truyện trò
- B. sản xuất, đường xá, cộ xát, chạm trổ
- C. trần châu, trần trở, thủy trung, trau chuốt
- D. phố xá, truân chuyên, ranh giới, tranh giành

Câu 6. Thành ngữ, tục ngữ nào sau đây viết sai?

- A. Tôn ti trật tự
- B. Cải tử hoàn đồng
- C. Trọng nghĩa khinh tài
- D. Cải tà quy chính

Câu 7. Tại sao khi nghĩ đến hoa phượng "người ta quên đóa hoa" mà "chỉ nghĩ đến cây, đến hàng, đến tán..."?

- A. Vì phượng không bao giờ đứng một mình mà mọc thành bụi.
- B. Vì cây phượng thường được trồng ở sân trường, biểu trưng cho học sinh.
- C. Vì hoa phượng nở báo hiệu mùa hè đến, hoa phượng thường nở rất nhanh khiến học trò luôn bị bất ngờ.
- D. Vì hoa phượng nở rộ, từng chùm với những tán hoa lớn xòe ra như muôn ngàn con bướm thắm đậu khít nhau.

Câu 8. Sông La trong bài tập đọc "Bè xuôi sông La" thuộc tỉnh nào dưới đây?

- A. Lai Châu
- B. Sơn La
- C. Hà Tĩnh
- D. Thanh Hóa

Câu 9. Câu nào sau đây là câu kể "Ai làm gì?" ?

- A. Không gian thật yên tĩnh.
- B. Mặt trăng tròn vành vạnh trên nền trời đêm.
- C. Cá heo gọi nhau quây đến quanh tàu như để chia vui.
- D. Những bông hoa mười giờ rực rỡ dưới ánh mặt trời.

Câu 10. Nhóm từ nào dưới đây là các từ láy?

- A. cuống quýt, lảng vảng, luồn lách
- B. róc rách, lung tung, lũng lằng
- C. tươi tốt, buôn bán, thênh thang
- D. ngẩn ngơ, mộng mơ, hí hoáy

Câu 11. Giải câu đố sau:

*Giúp ai chăm chỉ học hành
Dù cho công toại danh thành, chẳng xa
Sắc kia nếu phải lìa ra
Nặng vào thì ở chung nhà với Nam.
Từ thêm sắc là từ nào?*

- A. Phía
- B. Hướng
- C. Bắc
- D. Viết

Câu 12. Câu hỏi nào sau đây được dùng để yêu cầu, đề nghị?

- A. Tớ mà lại nói ra những lời như vậy sao?
- B. Cậu có thể cho tớ mượn xe đạp được không?
- C. Cậu đi du lịch ở đâu thế?
- D. Hôm nay mà đẹp à?

Câu 13. Những thành ngữ, tục ngữ nào sau đây nói về lòng biết ơn, sự kính trọng với thầy, cô giáo?

- (1) *Học ăn, học nói, học gói, học mở*
- (2) *Nhất tự vì sư, bán tự vì sư*
- (3) *Tôn sư trọng đạo*
- (4) *Đi một ngày đàng, học một sàng khôn*

- A. (1), (2)
- B. (2), (4)

- C. (2), (3)
- D. (1), (3)

Câu 14. Đoạn văn sau nhắc tới ai?

Ông tốt nghiệp Trường Cao đẳng Mĩ thuật Đông Dương năm 1931 và sớm nổi danh từ trước Cách mạng tháng Tám với các bức tranh Ánh mặt trời, Thiếu nữ bên hoa huệ, Thiếu nữ bên hoa sen,...

(Theo TỪ ĐIỂN CÁC NHÂN VẬT LỊCH SỬ VIỆT NAM)

- A. Nguyễn Tường Lân
- B. Trần Văn Cẩn

- C. Bùi Xuân Phái
- D. Tô Ngọc Vân

Câu 15. Vị ngữ nào dưới đây thích hợp với chủ ngữ “Những chú chim sơn ca” để tạo thành câu kể “Ai làm gì?”

- A. bơi lội tung tăng dưới nước
- B. hót líu lo trong vòm lá xanh

- C. chạy rất nhanh trên cánh đồng
- D. bò chậm chạp trên mặt đất

Câu 16. Những sự vật trong câu thơ sau được nhân hoá bằng cách nào?

*Bè đi chiều thăm thì
Gỗ lượn đàn thông thả
Như bầy trâu lim dim
Đằm mình trong êm ả.*

(Vũ Duy Thông)

- A. Nói với sự vật thân mật như nói với con người
- B. Tả sự vật bằng những từ để tả người
- C. Gọi sự vật bằng từ để gọi con người
- D. Tất cả những đáp án trên đều đúng

Câu 17. Câu thơ nào dưới đây không xuất hiện trong bài thơ “Mẹ ốm” của tác giả Trần Đăng Khoa?

- A. Nắng mưa từ những ngày xưa
Lặn trong đời mẹ đến giờ chưa tan.
- B. Vì con mẹ khổ đủ điều
Quanh đôi mắt mẹ đã nhiều nếp nhăn.
- C. Rồi ra đọc sách, cấy cày
Mẹ là đất nước, tháng ngày của con.
- D. Đêm nay con ngủ giấc tròn, Mẹ
là ngọn gió của con suốt đời.

Câu 18. Hãy sắp xếp các câu văn sau để tạo thành một đoạn văn hoàn chỉnh.

- (1) *Mỗi cuống hoa ra một trái.*
- (2) *Hoa đậu từng chùm, màu trắng ngà.*
- (3) *Gió đưa hương thơm ngát như hương cau, hương bưởi tỏa khắp khu vườn.*
- (4) *Cánh hoa nhỏ như vẩy cá, hao hao giống cánh sen con, lác đác vài nhụy li ti giữa những cánh hoa.*
- (5) *Hoa sấu riêng trở vào cuối năm.*
- (6) *Nhìn trái sấu riêng lủng lẳng dưới cành trông giống những tổ kiến.*

- A. (5) – (3) – (4) – (2) – (1) – (6)
- B. (5) – (4) – (2) – (3) – (1) – (6)
- C. (5) – (4) – (1) – (3) – (2) – (6)
- D. (5) – (3) – (2) – (4) – (1) – (6)

Câu 19. Từ nào sau đây viết đúng chính tả?

- A. Bru-Nây
- B. Mô-Rít-xơ Mát-téc-lich
- C. Đa-nuýp
- D. Ác-hen-tina

Câu 20. Dấu gạch ngang trong đoạn văn sau được dùng để làm gì?

Mùa xuân của tôi – mùa xuân Bắc Việt, mùa xuân của Hà Nội – là mùa xuân có mưa riêu riêu, gió lành lạnh, có tiếng nhạn kêu trong đêm xanh, có tiếng trống chèo vọng lại từ những thôn xóm xa xa, có câu hát huê tình của cô gái đẹp như thơ mộng.

(Vũ Bằng)

- A. Đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê
- B. Đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật trong đối thoại
- C. Đánh dấu phần chú thích
- D. Đánh dấu đặc điểm riêng của nhân vật

Câu 21. Nhận xét nào đúng với khổ thơ dưới đây?

*Mẹ vui, con có quản gì
Ngâm thơ, kể chuyện, rồi thì múa ca
Rồi con diễn kịch giữa nhà
Một mình con sắm cả ba vai chèo.*

(Trần Đăng Khoa)

- A. Từ "vui" và "quản" là tính từ
- B. Từ "vai" và "sắm" là danh từ
- C. Từ "quản" và "sắm" là động từ
- D. Từ "quản" và "chèo" là động từ